| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ H**<br>**TỈNH H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 572/2023/QĐST-HNGĐ | *Thành phố H, ngày 18 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 539/2023/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1997.

Trú tại: Kiệt 3, tổ dân phố Lại Thế 1, phường Phú Thượng, Thành phố H, tỉnh H.

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Cửu Đ, sinh năm: 1997.

Trú tại: Kiệt 10, tổ dân phố Ngọc Anh, Phú Thượng, Thành phố H, tỉnh H.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc T và anh Nguyễn Cửu Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Quá trình chung sống, chị Phạm Thị Ngọc T và anh Nguyễn Cửu Đ sinh được 01 con chung tên là Nguyễn Cửu T, sinh ngày 29/10/2019. Hiện nay, cháu T đang ở với chị T.

Nay ly hôn, hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận về con chung như sau: Giao cháu Nguyễn Cửu T, sinh ngày 29/10/2019 cho chị Phạm Thị Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến trưởng thành (Đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Cửu Đ tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con 1 tháng 2.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 8/2023 cho đến lúc cháu T trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người bị thi hành án không thi hành số tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom

con mà không ai được cản trở.

b. Về tài sản chung: Chị T và anh Đ cùng công nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nợ chung: Chị T và anh Đ cùng công nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 đồng, chị Phạm Thị Ngọc T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn và anh Nguyễn Cửu Đ phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, nhưng chị T tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đồng.

Án phí cấp dưỡng: Anh Nguyễn Cửu Đ phải chịu 150.000đồng án phí cấp dưỡng nhưng chị Phạm Thị Ngọc T và anh Nguyễn Cửu Đ tự nguyện thỏa thuận chị Phạm Thị Ngọc T chịu thay án phí cấp dưỡng cho anh Nguyễn Cửu Đ là 150.000đồng.

Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà chị Phạm Thị Ngọc T phải chịu là 300.000đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị Ngọc T đã nộp 300.000 đồng, căn cứ biên lai số 0006160 ngày 21/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố H. Nên chị T không phải nộp nữa.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh H;
- VKSND Thành phố H;
- CC THADS Thành phố H;
- UBND xã Phú Thương, huyện Phú V( nay là Phường Phú T), Thành phố H;
(ĐKKH số 50, ngày 22/7/2019)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị H**